| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 02/2020/HSST
Ngày: 10/01/2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toạ*: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền
*Thẩm phán:* Ông Hồ Đức Quang
*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tất Thể - Cán bộ hưu trí
Ông Trần Bảo Ngọc - Cán bộ Tỉnh đoàn
Ông Bùi Văn Hồng - Cán bộ hưu trí

***- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà***: Bà Ngô K Chi

***- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà:*** Bà Đinh Thị Phương Thanh.

Ngày 10 tháng 01 năm 2020, tại Hội T xét xử số II Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, xét xử vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2019/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/QĐXX-HSST ngày 27/12/2019. Đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Văn C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 29 tháng 01 năm 2002; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn G; Sinh năm 1958; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con bà: Đặng Thị H; Sinh năm 1967; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Hiện đều cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị can là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị khởi tố bị can và bắt tạm giam từ ngày 13/6/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

2. Họ và tên: **Phạm Văn H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 14 tháng 10 năm 2001; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn T; Sinh năm 1962; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con bà: Đàm Thị V; Sinh năm 1966; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Hiện đều cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Anh

chị em ruột: Có 04 người, bị can là con thứ T; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị khởi tố bị can ngày 13/6/2019 và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Minh T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 19 tháng 10 năm 2001; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông: Nguyễn Văn T; Sinh năm 1980; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con bà: Trần Thị V; Sinh năm 1982; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Hiện đều cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có 04 người, bị can là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị khởi tố bị can ngày 13/6/2019 và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

4. Họ và tên: **Lê Hữu K**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 22 tháng 7 năm 1987; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Không xác định được; Con bà: Phạm Thị M; Sinh năm 1953; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Hiện cư trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị can là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị Thanh T (đã ly hôn), Con: Lê Thị Phương A; Sinh năm 2012; Hiện sống cùng mẹ tại xã Đ, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 03/3/2008 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đăk Lăk ra Quyết định số 477 đưa vào T giáo dưỡng, cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng.

Bị khởi tố bị can ngày 13/6/2019 và bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 08/6/2019 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

*** Người bào chữa cho các bị cáo:**

*+ Bào chữa cho bị cáo Phạm Văn C:* Bà Đinh Thị Hiền - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước - Sở T pháp tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

*+ Bào chữa cho bị cáo Phạm Văn H*: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước - Sở T pháp tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

*+ Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh T:* Bà Trịnh Diệu Oanh - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước - Sở T pháp tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

+ *Bào chữa cho bị cáo Lê Hữu K:* Luật sư Trần Đình Lợi và luật sư Nguyễn H - Công ty Luật Mai Sen thuộc đoàn luật sư Hà Tĩnh. Có mặt.

***Người bị hại:** SV, sinh năm 1992. Trú tại: Bản T, huyện V, tỉnh Bôlikhămxay, Lào. Hiện là du học sinh T Cao đẳng nghề VĐ, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

**** Đại diện người bị hại:*** Bà Phạm Thị Thanh N, sinh năm 1981. Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Phạm Văn T, sinh năm 1962, trú tại: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

2. Anh ST, sinh năm 1995, trú tại: Phòng X, khu ký túc xá người Lào, T Cao đẳng nghề VĐ, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

3. Anh SS, sinh năm 1999, trú tại: Phòng Y, khu ký túc xá người Lào, T Cao đẳng nghề VĐ, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

4. Ông Phạm Văn G, địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. (Bố bị cáo Phạm Văn C). Có mặt.

5. Bà Đàm Thị V, địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. (Mẹ bị cáo Phạm Văn H). Có mặt.

6. Bà Trần Thị V, địa chỉ: Xóm N, xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. (Mẹ bị cáo Nguyễn Minh T). Có mặt.

7. Bà Trương Thị T, sinh năm 1974. Địa chỉ: Số nhà XY, đường Q, phường T, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

**** Người làm chứng:*** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1983, trú tại: Số nhà XYZ, đường N, phường N, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/6/2019, Phạm Văn H và Nguyễn Minh T đến ăn uống tại quán "AĐR" tại Số nhà XYZ, đường N, phường N, thành phố Hà Tĩnh. Lúc đó, tại quán có SV, sinh năm 1992, trú tại bản T, huyện V, tỉnh Bôlikhămxay, Lào và SS, sinh năm 1999, trú tại bản K, huyện K, tỉnh Khămmuộn, Lào (đều là du học sinh T cao đẳng nghề VĐ, tỉnh Hà Tĩnh) đang ăn uống ở bàn bên cạnh và mở nhạc Lào bằng loa cá nhân để nghe. Trong khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Văn H đã 02 lần yêu cầu giảm âm thanh tiếng nhạc nhưng SV và SS không đồng ý. Vì bực tức nên Phạm Văn H rủ Nguyễn Minh T tìm cách đánh SV và SS. Nguyễn Minh T đồng ý và nói "Hai thằng ta không đánh được đâu" nên Phạm Văn H gọi điện và nhắn tin bảo Phạm Văn C đến quán ăn "AĐR" có việc gấp. Khoảng 22 giờ 30 phút, Phạm Văn C điều khiển xe mô tô Dehan, biển kiểm soát 38H7- 23XX đi từ xã Thạch Đ, huyện T đến cổng T VĐ, thành phố Hà Tĩnh và gọi điện cho Phạm Văn H nên Phạm Văn H điều khiển xe mô tô Way RSX, biển kiểm soát 38 M1- 191.XX chở Nguyễn Minh T đến gặp Phạm Văn C, rồi cả ba người cùng nhau quay trở

lại quán "AĐR". Tại đây, Phạm Văn H và Nguyễn Minh T kể lại sự việc bức xúc cho Phạm Văn C nghe và rủ C cùng tham gia đánh SV và SS. Phạm Văn C đồng ý và đi đến đề nghị SV và SS điều chỉnh nhạc nhỏ lại nhưng SV và SS vẫn không giảm âm thanh. Khi quay lại bàn ngồi, Phạm Văn C cũng bức xúc nên nói với Phạm Văn H và Nguyễn Minh T "Bọn mày thích đánh thì đánh". Một lúc sau, Phạm Văn C điều khiển xe mô tô Dehan, biển kiểm soát 38H7- 23XX chở Nguyễn Minh T về quán rửa xe của T ở Số nhà XY, đường Q, phường T, thành phố Hà Tĩnh và Nguyễn Minh T lấy 01 ống tuýp sắt dài khoảng 70 cm đưa cho Phạm Văn C nhưng C để lại rồi điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Minh T quay lại quán "AĐR".

Cùng thời điểm trên, Phạm Văn H sang ngồi cạnh bàn của SS và SV, gọi nước ngọt ra uống. Lúc này, chị Nguyễn Thị T (Chủ quán "AĐR") lại ngồi nói chuyện với SV và SS. Khi quay lại quán "AĐR", Nguyễn Minh T ngồi trên xe mô tô, còn Phạm Văn C đi lại gần chị Nguyễn Thị T hỏi số điện thoại của chị T và nói với chị T bảo hai người Lào đi về vì Phạm Văn H có ý định đánh nhau với họ, chị T nói "Người Lào họ làm gì mà đánh họ". Lúc này, SV và SS vẫn đang mở nhạc nên Phạm Văn H tiến lại gần và bảo"Khuya rồi, tắt nhạc các anh ơi". Ngay lúc đó, SV lấy điện thoại gọi cho ai đó và nhìn vào mặt Phạm Văn H nói"Mày giỏi thì chờ tao đó, mày đừng có đi". Nghe vậy, Phạm Văn H đòi đánh SV thì Phạm Văn C, Nguyễn Minh T và chị Nguyễn Thị T can ngăn. Chị Nguyễn Thị T yêu cầu Phạm Văn H, Phạm Văn C và Nguyễn Minh T rời khỏi quán.

Phạm Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38 M1- 191.XX, Phạm Văn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38H7- 23XX chở Nguyễn Minh T đi về quán rửa xe của Nguyễn Minh T. Khi đi đến đoạn đường X, phường N, thành phố Hà Tĩnh, Phạm Văn C gọi điện thoại cho Lê Hữu K bảo: Anh xuống đây với bọn em, chứ em và H bị đánh, bọn em đang ở quán "AĐR" tại số 341 đường N. Lê Hữu K đồng ý và lấy 01 con dao cán bằng tre, lưỡi quắm bằng kim loại, dài khoảng 80 cm (dao của Lê Hữu K thường dùng để phát cây) bỏ vào túi vải rằn ri rồi điều khiển xe mô tô Majetty, biển kiểm soát 60L8- 46XX đi đến quán "AĐR". Khi về đến quán rửa xe của Nguyễn Minh T, Phạm Văn H lấy 01 ống tuýp sắt dài 64cm, Phạm Văn C và Nguyễn Minh T cùng nhau gỡ 01 ống tuýp sắt làm hàng rào dài khoảng 1,5 mét rồi bẻ ra làm đôi, mỗi người cầm một đoạn để sử dụng làm hung khí. Thời điểm này, ST, sinh năm 1995, trú tại bản N, huyện X, thủ đô Viêng Chăn, Lào (sinh viên Trường Cao đẳng nghề VĐ, tỉnh Hà Tĩnh) là bạn của SV đi chơi về qua quán "AĐR" thì được SV mời vào cùng ăn uống.

Khi Lê Hữu K đến gần quán "AĐR" nhưng không thấy Phạm Văn H nên K dừng xe gọi điện hỏi Phạm Văn H đang ở đâu thì H trả lời "Gần đến". Lúc này, Phạm Văn H cầm 01 ống tuýp sắt điều khiển xe mô tô Way RSX, biển kiểm soát 38 M1- 191.XX, còn Phạm Văn C điều khiển xe mô tô Dehan, biển kiểm soát 38H7- 23XX chở Nguyễn Minh T cầm 02 đoạn ống tuýp sắt đi đến quán "AĐR". Khi đến quán "AĐR", Phạm Văn H lao xe lên vỉa hè, tiến lại gần chỗ SV và SS, còn ST vừa rời khỏi quán đi được khoảng 20 mét. Thấy Phạm Văn H cầm ống tuýp sắt dài 64cm chạy lại thì SV và SS bỏ chạy theo hướng vào

đường Nguyễn Huy O, Nguyễn Minh T và Phạm Văn C mỗi người cầm 01 ống tuýp sắt, Lê Hữu K cầm dao quắm cùng đuổi theo để đánh nhau với SV và SS. ST thấy SV bị đuổi đánh nên quay lại để hỗ trợ. Khi Phạm Văn H đuổi kịp SV tại đường Nguyễn Huy O thì bị SV lấy một gậy gỗ dài khoảng 02 mét đánh nhau với Phạm Văn  H làm H bị rơi ống tuýp sắt. Phạm Văn H lao vào ôm, vật nhau với SV. Lúc này, Phạm Văn C cầm ống tuýp sắt, chạy cách Phạm Văn H khoảng 01 mét thì bất ngờ bị ST nhặt một thanh gỗ đánh một cái vào trán. Phạm Văn C bỏ chạy khoảng 10 mét thì không thấy có ai đuổi theo, Phạm Văn C quay lại vị trí Phạm Văn H đang ôm, vật nhau với SV. Lúc này, Lê Hữu K cầm dao quắm đuổi theo ST, ST bỏ chạy về phía đường N và bị vấp ngã. Lê Hữu K đuổi kịp, trở cán dao đánh một phát trúng vào tay ST (không gây thương tích gì); ST đứng dậy, tiếp tục bỏ chạy.

Khoảng 23 giờ 30 phút, khi Phạm Văn C quay lại, thấy Phạm Văn H đang nằm đè lên người SV, Phạm Văn H bị SV dùng tay ôm chặt, siết mạnh vào người, mặt Phạm Văn H úp vào vùng ngực SV. Thấy vậy, Phạm Văn C chạy lại bên phía tay trái và cách đầu SV khoảng 50-70 cm, đứng ngang bằng với vị trí đầu của SV rồi hơi cúi người xuống, dùng hai tay cầm ống tuýp sắt đưa ra phía sau và đánh mạnh một phát theo chiều hướng từ trên xuống dưới, xiết từ phải sang trái trúng vào vùng đỉnh đầu SV. Phạm Văn C thấy mắt của SV trợn lên, hai tay buông lỏng và nằm bất tỉnh. Lúc này, Phạm Văn H ngồi dậy trên bụng SV và dùng tay đấm vào vùng mặt của SV khoảng 4 đến 5 cái, Nguyễn Minh T tiến lại cầm ống tuýp sắt đánh khoảng 2 cái vào người SV. Khi nghe tiếng Lê Hữu K hô to "Anh em rút đi, khỏi Công an" thì Phạm Văn C cùng Nguyễn Minh T, Phạm Văn H, Lê Hữu K lên xe mô tô bỏ chạy.

Do bị thương tích nên Phạm Văn C đi cùng Nguyễn Minh T đến Trạm y tế xã T để rửa vết thương. Trên đường đi, Phạm Văn C và Nguyễn Minh T đã vứt 02 ống tuýp sắt bên đường (gần khu vực Trạm y tế xã T). Còn SV được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh, sau đó chuyển đến Bệnh viện chấn thương chỉnh hình tỉnh Nghệ An điều trị từ ngày 07/6/2019 đến nay.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 71/TgT ngày 11/6/2019 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa thuộc Sở Y tế tỉnh Hà Tĩnh kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với SV: Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương đỉnh phải và thái dương đỉnh trái đã phẫu thuật lấy máu tụ. Hiện tại ở thái dương phải còn ổ tăng đậm hình liềm sát xương tỷ trọng cao, ở thái dương trái có hình ảnh khuyết não (30%); Khuyết hổng xương sọ ở thái dương - đỉnh trái sau phẫu thuật lấy máu tụ (45%); Vết thương vùng đỉnh đầu kích thước 05cm x 0,6cm, vết mổ hình vòng cung từ vùng đỉnh đầu đến trên tai trái kích thước 30cm (10%); Chấn thương ngực kín: Đụng dập nhu mô 02 phổi, dịch màng phổi 02 bên (15%); Giữa cột sống vết xây xát da đường kính 01cm, vai trái, vết thâm tím da kích thước 03cm x 03cm (1%). Áp dụng theo phương pháp cộng lùi: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 71% (Bảy mươi mốt phần trăm). Vết thương do vật tày tác động gây nên.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại bản Cáo trạng số 02/Ctr - VKS-P2 ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Phạm Văn C, Phạm Văn H, Nguyễn Minh T, Lê Hữu K về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

** Vật chứng vụ án đã thu giữ:*

- 01 (một) điện thoại di động OPPO F7, số imei1 869383035613132; imei2: 869383035613124, gắn sim số 037241054XX;
- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105, số serial 357341085663299, gắn sim số 09126739XX;
- 01 (một) điện thoại di động Vivo, số imei1 865573034853713, imei2 865573034853705, gắn sim số 08436078XX;
- 01 (một) điện thoại di động OPPO A71, số imei1 869052038723038, imei2 869052038723020, gắn sim 1 số 03981017XX; sim 2 số 03573935XX;
- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105, số serial 357342089111368, gắn sim số 08245960XX;
- 01 (một) xe mô tô Majesty, biển kiểm soát 60L8-46XX, số máy FMH-006017, số khung 022TT-006017;
- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô Majesty, biển kiểm soát 60L8-46XX mang tên Lý Ngọc Diệu;
- 01 (một) xe mô tô Dehan, biển kiểm soát 38H7-2340, số máy 0002897, số khung 000897;
- 01 (một) túi vải rằn ri dài 01 mét, có quai đeo và xéc kéo;
- 01 (một) dao quắm dài 95cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 34cm, chỗ rộng nhất 05cm, mũi dao cong xuống, cán dao bằng tre dài 61cm;
- 01 (một) đôi dép tông màu đen, trên dép có chữ "NICE";
- 01 (một) đôi găng tay bằng da nỉ, có chữ "Ero POWER 2 Grip";
- 01 (một) đôi giày bata, có chữ "ASIA SPORT";
- 01 (một) đôi tất chân bằng vải màu đen;
- 01 (một) ống tuýp bằng kim loại dài 64cm, đường kính 02cm;
- 01 (một) gậy gỗ dài 85cm, thân và đáy vuông kích thước mỗi cạnh là 04cm;
- 01 (một) xe máy Wave RSX, biển kiểm soát 38M1 -191.14, số máy JA32E-1137325, số khung RLHJA3214E1074961.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô Wave RSX, biển kiểm soát 38M1-191.XX, số máy JA32E-1137325, số khung RLHJA3214E1074961 cho chủ sơ hữu là ông Phạm Văn T, trú tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (bố đẻ của bị can Phạm Văn H).

Tại phiên toà, các bị cáo Phạm Văn C, Phạm Văn H, Nguyễn Minh T, Lê Hữu K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện gia đình người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Về trách nhiệm dân sự yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho người bị hại tổng số tiền 313.000.000đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Về hình phạt:*

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15, Điều 17, Điều 38, Điều 39, Điều 40, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn C từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù về tội "Giết người".

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15, Điều 17, Điều 38, Điều 39, Điều 40, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57, Điều 58, Điều 91, Điều 101, khoản 1 khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù về tội "Giết người".

- Áp dụng điểm  n khoản 1 Điều 123; Điều 15, Điều 17, Điều 38, Điều 39, Điều 40, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57, khoản 1 Điều 101, khoản 1 khoản 3 Điều 102 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Giết người".

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 15, Điều 17, Điều 38, Điều 39, Điều 40, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 4 Điều 54, Điều 57, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Hữu K từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Giết người".

*Về trách nhiệm dân sự*: Tại phiên tòa các bị cáo đã tác động gia đình thống nhất thỏa thuận với đại diện người bị hại bồi thường số tiền 313.000.000đồng. Trong đó các bị cáo Phạm Văn C, Phạm Văn H, Nguyễn Minh T bồi thường được 101.000.000 đồng, còn 212.000.000đồng  các bị cáo sẽ phối hợp bồi thường.

Ngoài ra, đại diện VKSND tỉnh còn đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định về xử lý vật chứng vụ án.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xét xử bị cáo mức án thấu tình đạt lý, đảm bảo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn H đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc để xét xử bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị tạo điều kiện cho bị cáo được sớm hòa nhập với cộng đồng.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh T đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất có thể để bị cáo cải tạo sớm về với gia đình để thành công dân có ích cho xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Hữu K đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; căn cứ vào kết quả hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét một cách khách quan, toàn

diện các tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; Người bào chữa cho các bị cáo, lời khai của các bị cáo, lời khai đại diện gia đình người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

*Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về thủ tục: Hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện và tuân thủ đúng thẩm quyền được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Văn C, Phạm Văn H, Nguyễn Minh T, Lê Hữu K đều khai nhận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 06/6/2019, tại quán "AĐR" ở địa chỉ số 341, đường N, phường N, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, do bức xúc khi yêu cầu nhưng Sukannha Vieng sac, SS (Quốc tịch Lào) không giảm âm thanh tiếng nhạc nên Phạm Văn H đã rủ Nguyễn Minh T, Phạm Văn C và Phạm Văn C rủ thêm Lê Hữu K cùng nhau sử dụng ống tuýp sắt, dao quắm đuổi, đánh nhau với SV và SS. Trong đó Phạm Văn C sử dụng ống tuýp sắt đánh mạnh một phát vào vùng đỉnh đầu của SV, Phạm Văn H dùng tay đấm khoảng 4- 5 cái vào mặt Sukannha Vieng sac, Nguyễn Minh T sử dụng ống tuýp sắt đánh khoảng 2 cái vào người SV. Sau đó, Phạm Văn H, Nguyễn Minh T, Phạm Văn C, Lê Hữu K lên xe mô tô bỏ chạy. Hậu quả tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với SV là 71%.

Lời khai nhận tội của các bị cáo Phạm Văn C, Phạm Văn H, Nguyễn Minh T, Lê Hữu K tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ, lời khai của người đại diện gia đình người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Phù hợp thời gian, địa điểm phạm tội, đúng với nội dung Cáo trạng số 02/Ctr - KSĐT ngày 16/12/2019 mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo sức khoẻ bình thường, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" với tính chất côn đồ được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm mà các bị cáo đã thực hiện.

[3]. Xét tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính côn đồ, coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe, tính mạng người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình và hoang mang trong quần chúng nhân dân. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống mà đáng lẽ ra phải tự hòa giải với nhau nhưng các bị cáo đã chọn giải quyết sự việc bằng hành động xô xát, đánh nhau gây nguy hiểm đến tính mạng của người bị hại. Sau khi gây án, các bị cáo bỏ mặc người bị hại và hậu quả xảy ra. Mặc dù người bị hại không chết nhưng hậu quả để lại làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tâm lý rất nặng nề. Vì vậy, phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh Tơng xứng với mức độ hành vi phạm tội và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra nhằm tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi phạm tội các bị cáo C, H, T chưa đủ 18 tuổi nên việc áp dụng hình phạt đối với các bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục là chính, sớm trở thành người có ích cho xã hội. Mặt khác đại diện gia đình người bị hại cũng mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho các bị cáo.

[4] Xét vai trò, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như sau:

Trong vụ án này bị cáo Phạm Văn C vừa là người thực hành tích cực, trực tiếp sử dụng hung khí nguy hiểm là ống tuýp sắt đánh vào đỉnh đầu là vùng hiểm yếu trên cơ thể người bị hại nên bị cáo giữ vai trò chính. Do đó bị cáo Phạm Văn C phải chịu mức hình phạt cao hơn so với các bị cáo khác. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ đi chiến trường Campuchia 5 năm được hưởng chế độ 162. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bỏ trốn như sau đó đã ra đầu thú và đã tác động gia đình bồi thường được 37.000.000đồng cho gia đình người bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Phạm Văn H là người thực hành tích cực, trong đó Phạm Văn H vừa là người rủ rê các bị cáo Phạm Văn C và Nguyễn Minh T đánh người bị hại, vừa sử dụng hung khí là ống tuýp sắt để đánh nhau và dùng tay đấm 4-5 cái vào mặt của SV. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và đã tác động gia đình bồi thường được 38.000.000đồng cho gia đình người bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Nguyễn Minh T vừa là người thực hành tích cực, vừa là người sử dụng hung khí nguy hiểm là ống tuýp sắt đánh vào người bị hại SV. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi bỏ trốn bị cáo đã ra đầu thú và đã tác động gia đình bồi thường

được 26.000.000đồng cho gia đình người bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Lê Hữu K là đồng phạm với vai trò giúp sức, bị cáo là người đã thành niên nhận thức đầy đủ pháp luật, khi được Phạm Văn C gọi điện thoại rủ đi đánh nhau, bị cáo không những không can ngăn mà còn đồng ý và cầm theo 01 con dao bằng cán tre để đuổi đánh ST tuy không gây thương tích gì cho ST và chưa bồi thường cho người bị hại, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Tuy nhiên bản thân bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị đưa vào T Giáo dưỡng để giáo dục nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để răn đe bản thân. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Ngoài ra, các bị cáo Phạm Văn C, Phạm Văn H và Nguyễn Minh T tại thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nên cần áp dụng các quy định tại Điều 91, Điều 101 Chương XII của bộ luật hình sự về xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội đối với các bị cáo.

Từ những lập luận trên, Hội đồng xét xử thấy rằng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra cần lên một mức án nghiêm Tơng xứng với hành vi của từng bị cáo là hết sức cần thiết, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian để các bị cáo suy ngẫm, tự vấn lương tâm về hậu quả đã gây ra. Đây cũng là bài học cho những kẻ không chịu tu dưỡng đạo đức, lối sống, coi thường pháp luật, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại và gia đình các bị cáo đã tự thỏa thuận với nhau bồi thường tổng số tiền 313.000.000đồng và yêu cầu HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận này của các bên. Xét thấy thỏa thuận trên đây là phù hợp và không trái pháp luật nên HĐXX chấp nhận thỏa thuận này và sẽ chia theo kỷ phần bồi thường Tơng ứng với mức độ lỗi của các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

* Áp dụng điều 106 BLTTHS:

- Trả cho bị cáo Lê Hữu K:

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Majesty màu đỏ (ngoài vỏ có chữ Honda wave anpha), có gắn BKS: 60L8-46XX, số máy: FMH – 006017, số khung: 022TT-006017, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng. (Có đăng ký xe mang tên Lý Ngọc D, qua xác minh điều tra hiện nay D đã sang Mỹ định cư khoảng 10 năm)

+ 01 (một) giấy đăng ký xe số 01284XX, xe nhãn hiệu Majesty màu đỏ BKS: 60L8-46XX mang tên Lý Ngọc D.

- Trả cho bị cáo Phạm Văn C: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Dehan màu nâu (ngoài vỏ có chữ Honda Dream II), có gắn BKS: 38H7-23XX, số máy: 0002897, số khung: 000897, xe đã qua sử dụng phía trước mặt nạ bị hỏng rời ra, chắn bùn bị gãy, không kiểm tra chất lượng, không thu giấy tờ xe. (Phiếu trả lời xác minh của Phòng CSGT Công an tỉnh xe đăng kí mang tên Hoàng Đình H nhưng qua quá trình xác minh anh Hòa đã cho người bà con mà không làm giấy tờ, từ đó chiếc xe được chuyển quyền sử dụng qua nhiều chủ nhưng không làm giấy tờ mua bán gì, hiện tại xe thuộc sở hữu của bị cáo Phạm Văn C).

Tuy nhiên cần phải tiếp tục tạm giữ các xe mô tô trên để đảm bảo việc thi hành án.

* Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS tịch thu nộp ngân sách nhà nước các vật chứng mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 màu xanh- tím, số imei1: 869383035613132; imei2: 869383035613124, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, lắp sim số 037241054XX.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen có số serial: 357341085663299, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu vàng, imei1: 865573034853713, imei2: 865573034853705, máy đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 màu vàng có số imei1: 869052038723038; imei2: 869052038723020 đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, có số serial: 357342089111368.

* Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) túi vải rằn ri dài 01 mét, có quai đeo và xéc kéo;

- 01 (một) dao quắm dài 95cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 31cm, chỗ rộng nhất 05cm, mũi dao cong xuống, cán dao bằng tre dài 61cm;

- 01 (một) đôi dép tông màu đen, trên dép có chữ "NICE";

- 01 (một) đôi găng tay bằng da nỉ, có chữ "Ero POWER 2 Grip";

- 01 (một) đôi giày bata, có chữ "ASIA SPORT";

- 01 (một) đôi tất chân bằng vải màu đen;

- 01 (một) ống típ bằng kim loại dài 64cm, đường kính 02cm;

- 01 (một) gậy gỗ dài 85cm, thân và đáy vuông kích thước mỗi cạnh là 04cm;

*Về án phí:* Các bị cáo Phạm Văn C, Phạm Văn H, Nguyễn Minh T, Lê Hữu K phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn C, Phạm Văn H, Nguyễn Minh T, Lê Hữu K phạm tội **"*Giết người*".**

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57, Điều 58, khoản Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn C **05 (năm)** năm tù về tội "Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 13/6/2019.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 57, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn H **03 (ba)** năm **06 (sáu)** tháng tù về tội "Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 08/6/2019.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 57, Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T **03 (ba)** năm tù về tội "Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 07/6/2019.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 57, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Hữu K **03 (ba)** năm tù về tội "Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 08/6/2019.

2.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 42 BLHS, các Điều 584, 585, 586 và Điều 591 Bộ luật dân sự BLDS năm 2015 ghi nhận sự thỏa thuận của đại diện gia đình người bị hại, gia đình các bị cáo buộc các bị cáo phải bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền 313.000.000đồng, kỷ phần bồi thường như sau:

- Bị cáo Phạm Văn C 109.550.000đồng, nhưng đã bồi thường 37.000.000 đồng. Nay còn phải bồi thường tiếp 72.550.000đồng.

- Bị cáo Phạm Văn H 78.250.000đồng, nhưng đã bồi thường 38.000.000đồng. Nay còn phải bồi thường tiếp 40.250.000đồng.

- Bị cáo Nguyễn Minh T 78.250.000đồng, nhưng đã bồi thường 26.000.000đồng. Nay còn phải bồi thường tiếp 52.250.000đồng.

- Bị cáo Lê Hữu K 46.950.000đồng

*T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật*

*thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

*Sau khi án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

3. Về xử lý vật chứng của vụ án:

** Áp dụng điều 106 BLTTHS:*

- Trả cho bị cáo Lê Hữu K:

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Majesty màu đỏ (ngoài vỏ có chữ Honda wave anpha), có gắn BKS: 60L8-46XX, số máy: FMH – 006017, số khung: 022TT-006017, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

+ 01 (một) giấy đăng ký xe số 01284XX, xe nhãn hiệu Majesty màu đỏ BKS: 60L8-46XX mang tên Lý Ngọc Diệu.

- Trả cho bị cáo Phạm Văn C: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Dehan màu nâu (ngoài vỏ có chữ Honda Dream II), có gắn BKS: 38H7-23XX, số máy: 0002897, số khung: 000897, xe đã qua sử dụng phía trước mặt nạ bị hỏng rời ra, chắn bùn bị gãy, không kiểm tra chất lượng, không thu giấy tờ xe.

Tuy nhiên cần phải tiếp tục tạm giữ các xe mô tô trên để đảm bảo việc thi hành án.

** Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS tịch thu nộp ngân sách nhà nước các vật chứng mà các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội gồm:*

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 màu xanh- tím, số imei1: 869383035613132; imei2: 869383035613124, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, lắp sim số 037241054XX.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen có số serial: 357341085663299, đã qua sử dụng.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu vàng, imei1: 865573034853713, imei2: 865573034853705, máy đã qua sử dụng.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A71 màu vàng có số imei1: 869052038723038; imei2: 869052038723020 đã qua sử dụng.

- 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, có số serial: 357342089111368.

** Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS tịch thu tiêu hủy:*

- 01 (một) túi vải rằn ri dài 01 mét, có quai đeo và xéc kéo;

- 01 (một) dao quắm dài 95cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 31cm, chỗ rộng nhất 05cm, mũi dao cong xuống, cán dao bằng tre dài 61cm;

- 01 (một) đôi dép tông màu đen, trên dép có chữ "NICE";
- 01 (một) đôi găng tay bằng da nỉ, có chữ "Ero POWER 2 Grip";
- 01 (một) đôi giày bata, có chữ "ASIA SPORT";
- 01 (một) đôi tất chân bằng vải màu đen;
- 01 (một) ống típ bằng kim loại dài 64cm, đường kính 02cm;
- 01 (một) gậy gỗ dài 85cm, thân và đáy vuông kích thước mỗi cạnh là 04cm;

*(Đặc điểm vật chứng nêu trên có tại biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ, ngày 18/12/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh).*

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 kèm theo Danh mục án phí, lệ phí tòa án:

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Buộc các bị cáo Phạm Văn C, Phạm Văn H, Nguyễn Minh T, Lê Hữu K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Án phí dân sự sơ thẩm*: Bị cáo Phạm Văn C phải chịu 3.627.500đồng, Phạm Văn H phải chịu 2.012.500đồng, Nguyễn Minh T phải chịu 2.612.000đồng, Lê Hữu K phải chịu 2.347.500đồng.

Các bị cáo, đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại, người bào chữa cho các bị cáo chưa thành niên, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người bào chữa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

***Nơi nhận:***
- TAND Cấp cao HN;
- CA, VKS, THA tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Các Bị cáo;
- Đại diện HP cho gia đình người bị hại;
- Người bào chữa cho các bị cáo;
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu: HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thương Huyền**